

Số: 5019 /BGDDĐT-GDDH
V/v hướng dẫn tiếp tục thực hiện
phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng
hoặc đấu thầu và đào tạo theo nhu cầu
xã hội quy định tại Nghị định số
116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020
của Chính phủ

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đại học, học viện, trường đại học đào tạo giáo viên;
- Các trường cao đẳng có đào tạo ngành Giáo dục Mầm non;
- Các bộ/ngành có cơ sở đào tạo giáo viên.

Thực hiện Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm (sau đây viết tắt là Nghị định số 116), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tiếp tục hướng dẫn việc triển khai thực hiện một số nội dung cho số sinh viên sư phạm tuyển sinh năm 2021 như sau:

1. Đối với cơ sở đào tạo giáo viên

Bước 1: Cung cấp thông tin và nhận Đơn đề nghị hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt của sinh viên sư phạm (sinh viên)

- Thống nhất với địa phương về chỉ tiêu và nhận thông tin của địa phương về điều kiện đối với sinh viên sẽ được địa phương xét chọn đào tạo theo giao nhiệm vụ, đặt hàng (chỉ tiêu đã được Bộ GDĐT thông báo của năm tuyển sinh);

- Thông báo tới sinh viên trúng tuyển về chỉ tiêu đào tạo được các địa phương giao nhiệm vụ, đặt hàng và các thông tin liên quan đến việc giao nhiệm vụ, đặt hàng của địa phương để sinh viên trúng tuyển làm căn cứ đăng ký tại Đơn đề nghị hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt (Mẫu số 01 - Nghị định số 116);

- Thông báo tới sinh viên nội dung mục 2, mục 3 Phụ lục 5 về “Sinh viên nhận hỗ trợ và cam kết làm việc theo nhu cầu sử dụng của địa phương” tại Công văn số 1891/BGDĐT-GDDH ngày 11/5/2021 về việc hướng dẫn thực hiện phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng và đào tạo theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (Công văn số 1891) và các quy định có liên quan;

- Hướng dẫn sinh viên đăng ký tại Mẫu số 01 và nộp cho cơ sở đào tạo giáo viên (bằng bản giấy hoặc qua phần mềm hỗ trợ của Bộ GDĐT), mỗi sinh viên có thể đề nghị tối đa 3 nguyện vọng (ghi rõ thứ tự nguyện vọng trong Mẫu số 01) đối với các địa phương đã giao nhiệm vụ, đặt hàng để các địa phương xét chọn theo thứ tự nguyện vọng, phù hợp với các tiêu chí của địa phương đã thông báo (nếu có);

- Tổng hợp danh sách sinh viên nộp đơn Mẫu số 01 và thông báo cho các địa phương đã giao nhiệm vụ, đặt hàng với cơ sở đào tạo giáo viên để xét hỗ trợ cho sinh viên đào tạo theo giao nhiệm vụ, đặt hàng (bằng văn bản hoặc qua phần mềm hỗ trợ của Bộ GDĐT).

Bước 2: Tiếp nhận kết quả xét chọn của địa phương đối với việc giao nhiệm vụ, đặt hàng trên cơ sở xét chọn sinh viên đã đăng ký và thông báo cho sinh viên; triển khai công tác tài chính, kinh phí

- Cơ sở đào tạo giáo viên có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo danh sách sinh viên được hưởng chính sách hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt; kinh phí đối với các đối tượng sinh viên thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại mục 3 về “Công tác tài chính” tại Công văn số 1891;

- Căn cứ mức thu học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt đối với sinh viên/tháng theo quy định tại Nghị định số 116 và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập (Nghị định số 81) để dự toán kinh phí triển khai đào tạo theo Nghị định số 116;

- Về kết quả xét chọn của địa phương:

Trường hợp 1: Sinh viên đã nộp đơn Mẫu số 01 và các hồ sơ liên quan và hồ sơ của sinh viên đáp ứng điều kiện của địa phương và được địa phương xét chọn: Cơ sở đào tạo giáo viên thông báo kết quả cho sinh viên; cơ sở đào tạo giáo viên và địa phương phối hợp triển khai kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên;

Trường hợp 2: Sinh viên đã nộp đơn Mẫu số 01 và các hồ sơ liên quan nhưng hồ sơ của sinh viên không đáp ứng điều kiện của địa phương và không được địa phương xét chọn và sinh viên đã nộp đơn Mẫu số 01 đề nghị công tác trong ngành giáo dục (đối tượng không thuộc đối tượng giao nhiệm vụ, đặt hàng): Cơ sở đào tạo giáo viên thông báo kết quả cho sinh viên; Căn cứ vào số chỉ tiêu còn lại trong phạm vi chỉ tiêu của Bộ GDĐT đã thông báo sau khi trừ đi chỉ tiêu giao nhiệm vụ, đặt hàng (trường hợp 1), và căn cứ các văn bản nêu trên, cơ sở đào tạo giáo viên lập dự toán kinh phí và gửi cơ quan cấp

trên tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính bố trí dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên không thuộc đối tượng đặt hàng giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu được cấp cho cơ sở đào tạo giáo viên theo hình thức giao dự toán theo quy định phân cấp Ngân sách hiện hành.

Trường hợp 3: Nếu sinh viên không nộp đơn Mẫu số 01 và các hồ sơ liên quan (vẫn thuộc chỉ tiêu Bộ GDĐT đã thông báo) thì sinh viên phải đóng học phí cho cơ sở đào tạo giáo viên theo quy định tại Nghị định số 81 và không được nhận hỗ trợ chi phí sinh hoạt từ ngân sách nhà nước.

- Đối với kinh phí thực hiện hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên năm 2021 và năm 2022 (cho số sinh viên tuyển sinh năm 2021): Cơ sở đào tạo giáo viên có trách nhiệm lập dự toán kinh phí 03 tháng cuối năm 2021 và 10 tháng của năm 2022 theo định mức học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt theo quy định tại Nghị định số 116 và Nghị định số 81 cho đối tượng sinh viên đơn Mẫu số 01 và các hồ sơ liên quan để gửi cơ quan cấp trên tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính bố trí dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để cấp bổ sung kinh phí trong các đợt tiếp theo của năm 2021 và cấp bổ sung cho năm 2022;

- Từ năm học 2022-2023 trở đi, ngoài việc dự toán kinh phí đào tạo cho số sinh viên tuyển sinh năm 2020 trở về trước và đang học tại cơ sở đào tạo, cơ sở đào tạo giáo viên có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên theo Nghị định 116 cho số sinh viên tuyển sinh các năm trước đang theo học tại trường và số sinh viên tuyển mới theo chỉ tiêu thông báo của Bộ GDĐT, báo cáo cơ quan cấp trên tổng hợp, gửi cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

2. Đối với các địa phương có giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo

- Thống nhất, thông báo việc xác nhận sinh viên được hưởng chính sách hỗ trợ thuộc đối tượng giao nhiệm vụ, đặt hàng cho cơ sở đào tạo giáo viên bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch;

- Hàng năm bố trí kinh phí thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, hoặc đấu thầu, thực hiện ký hợp đồng đào tạo và chuyển trả kinh phí đào tạo (học phí và hỗ trợ chi phí sinh hoạt) cho cơ sở đào tạo giáo viên do địa phương giao nhiệm vụ, đặt hàng để chi trả cho sinh viên.

3. Đối với địa phương, các bộ/ngành có cơ sở đào tạo giáo viên

- Chủ trì và phối hợp với Bộ GDĐT trong việc chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở đào tạo trực thuộc lập dự toán và bố trí kinh phí cho việc đào tạo giáo viên

của cơ sở đào tạo trực thuộc (bao gồm các đối tượng sinh viên do bộ, ngành địa phương giao nhiệm vụ, đặt hàng, và các sinh viên còn lại trong chỉ tiêu Bộ GDĐT giao không thuộc đối tượng giao nhiệm vụ đặt hàng) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Tổng hợp dự toán của các đơn vị trực thuộc, gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí năm 2021 và năm 2022 theo quy định;

Bộ GDĐT sẽ tiếp tục hoàn thiện, hướng dẫn sử dụng phần mềm nhằm hỗ trợ các địa phương và các cơ sở đào tạo giáo viên, sinh viên trong việc giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo giáo viên phù hợp với nhu cầu sử dụng giáo viên của địa phương và năng lực đào tạo của cơ sở đào tạo giáo viên.

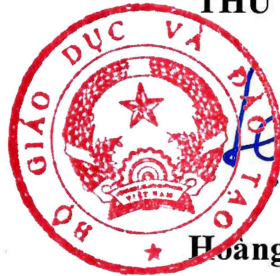
Trong quá trình triển khai Nghị định số 116, nếu có vướng mắc, đề nghị các bên liên quan liên hệ Bộ GDĐT (qua Vụ Giáo dục Đại học) số 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội, số điện thoại: 024.32293009, 024.38692392 để có thông tin hướng dẫn.

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện triển khai Nghị định số 116 của các địa phương và các cơ sở đào tạo giáo viên theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h c/đ);
- Vụ KHTC, Cục NG&CBQLGD (để t/h);
- Lưu: VT, GDĐH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Minh Sơn